

LESSON 2-3**I. NEW WORDS**

1.beautifully	: đẹp đẽ
2.quickly	: nhanh, mau
3.roar	: gầm, rống
4.loudly	: ồn ã, inh ỏi
5.merrily	: vui vẻ
6.zoo	: vườn bách thú
7.them	: họ, chúng nó